

Bản án số: 105/2024/HS-PT

Ngày 30 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Mạnh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vĩnh Thành;

Bà Phạm Thị Thúy Mai.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:**
Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 108/2024/TLPT - HS ngày 21 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo Nguyễn Văn C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 88/2024/HS-ST, ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn C, sinh năm 1983, tại Vĩnh Phúc; trú tại: Số nhà B, đường T, tổ dân phố T, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị T; vợ: Mai Thị T1 và 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 137/2009/HSST ngày 31/12/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn C 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 09 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội đánh bạc. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Trong vụ án còn có một số bị cáo khác không kháng cáo, và có một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan tới kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/12/2023, Tổ công tác Công an thành phố V đã kiểm tra, phát hiện và lập biên bản sự việc 02 nhóm có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền tại Đình làng T, thuộc tổ dân phố T, phường K, thành phố V, quá trình điều tra xác định được như sau:

*** Bàn thứ nhất:**

Khoảng chiều tối ngày 06/12/2023 tại khu vực bếp ăn ở Đ, phường K, thành phố V có một nhóm đối tượng gồm: Nguyễn Tiến D, sinh năm 1990, Nguyễn Quốc H1, Nguyễn Văn C1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Anh T3, Lương Ngọc C2, Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Văn C (sinh năm 1983), Nguyễn Văn T5, Nguyễn Văn C (sinh năm 1975) và Hoàng Văn H2 đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh 3 cây được thua bằng tiền, cụ thể: Các đối tượng sử dụng 36 quân bài trong bộ bài tú lơ khơ có thứ tự từ: A (Á), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, mỗi loại quân bài đều có 04 chất theo thứ tự từ lớn đến nhỏ lần lượt là “Rô”, “Cỏ”, “Tép”, “Bích”. Ngoài đặt cược với người cầm chương là bắt buộc, những người đánh bạc có thể tự đặt cược riêng với nhau. Bắt đầu mỗi ván, người đánh bạc phải đặt mức cược thấp nhất là 50.000 đồng, gọi là tiền “chống cửa”; nếu ai muốn đặt cược cao hơn thì thỏa thuận với người cầm chương hoặc người mà mình cược riêng, nhưng không được quá mức 200.000 đồng. Sau đó, người cầm chương chia đều cho mỗi người còn lại 03 quân bài, những người này sẽ lật bài so sánh điểm với người cầm chương hoặc người mà mình cược riêng. Mỗi người đánh bạc sẽ cộng điểm 03 quân bài với nhau, trong đó A được tính là 1 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 thì tính điểm tương ứng từ 2 đến 9 điểm, nếu tổng điểm của 3 quân bài nhỏ hơn 10 thì lấy nguyên số điểm của bài, nếu tổng điểm của 3 quân bài lớn hơn 10 thì lấy số hàng đơn vị để tính điểm, nếu tổng điểm của 3 quân bài bằng 10 hoặc 20 thì sẽ tính là 10 điểm (còn gọi là “tròn”), trường hợp nếu bài có cùng số điểm thì so sánh theo thứ tự “Rô”, “Cỏ”, “Tép”, “Bích”; ván bạc nào có người được 10 điểm lớn nhất thì được cầm chương ván bài tiếp theo. Bài của ai có điểm lớn hơn sẽ được hưởng số tiền tương ứng với số tiền đã đặt cược, người nào có điểm thấp hơn sẽ bị mất số tiền đã đặt cược. Nếu người cầm chương có bài 10 điểm lớn hơn bài của những người còn lại thì sẽ được gấp đôi số tiền người đó đã đặt cược, ngược lại người cầm chương phải trả gấp đôi số tiền đặt cược tương ứng cho những người có bài 10 điểm lớn hơn bài của người cầm chương, việc người đánh bạc tự đặt cược riêng với nhau cũng tuân theo quy luật tương tự như vậy.

Thời điểm ban đầu, khoảng 18 giờ 30 phút có 04 người tham gia đánh bạc là T2, C2, T3, T4. Trước khi vào đánh bạc, T2 có số tiền 2.000.000 đồng, T3 có số tiền 900.000 đồng, C2 có số tiền 50.000 đồng, T4 có số tiền 300.000 đồng. T2, T4, T3, C2 đánh bạc. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T4 thua hết 300.000 đồng nên nghỉ. Như vậy, số tiền T2, C2, T3 và T4 sử dụng vào việc đánh bạc trái phép là 3.250.000 đồng.

Sau khi T4 không đánh bạc nữa thì Hoàng Văn H2, Nguyễn Văn C (sinh năm 1975) và Nguyễn Văn C1 vào đánh bạc cùng T3, C2, T2. Khi vào đánh bạc C (sinh năm 1975) có số tiền 250.000 đồng, C1 có số tiền 565.000 đồng, H2 có

số tiền 400.000 đồng. T2, C2, T3, C1, H2 và C sinh năm 1975 cùng đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì T2, H2, Cần nghỉ, lúc này, T2 thua 1.100.000 đồng nên còn lại số tiền 900.000 đồng; Họa thua 100.000 đồng nên còn lại số tiền 300.000 đồng; Cần thua 550.000 đồng nên còn lại số tiền 15.000 đồng. Như vậy, số tiền T2, C2, T3, H2, C1, C năm 1975 sử dụng vào việc đánh bạc trái phép là 4.465.000 đồng.

Lúc này, trên chiếu bạc còn C2, T3 và C (sinh năm 1975) tiếp tục đánh bạc thì D sinh năm 1990, T5 và C (sinh năm 1983) vào đánh bạc cùng. Khi vào đánh bạc, D có số tiền 410.000 đồng; C sinh (năm 1983) có số tiền 320.000 đồng và T5 có số tiền 470.000 đồng để dùng vào việc đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì T3 thua hết tiền nên nghỉ không đánh bạc nữa. Như vậy, số tiền Cảnh, T3, C (sinh năm 1975); C (sinh năm 1983), D (sinh năm 1990) và T5 sử dụng vào việc đánh bạc trái phép là 4.450.000 đồng.

Sau đó, Nguyễn Quốc H1 sử dụng số tiền 3.800.000 đồng vào tham gia đánh bạc cùng C2, T5, C (sinh năm 1975), C (sinh năm 1983) và D (sinh năm 1990) đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 06/12/2023 thì bị Tổ công tác Công an thành phố V phát hiện bắt giữ được H1 và D (sinh năm 1990), còn C2, C (sinh năm 1975), C (sinh năm 1983) và T5 bỏ chạy thoát.

Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ tại bàn đánh bạc số tiền 5.190.000 đồng của các đối tượng bỏ chạy để lại cụ thể: số tiền 320.000 đồng của C, sinh năm 1983 - (không thắng, không thua); số tiền 4.000.000 đồng của C, sinh năm 1975 (đang thắng 3.750.000 đồng); số tiền 570.000 đồng của T5 (đang thắng 100.000 đồng); số tiền 300.000 đồng của C2 (đang thắng 250.000 đồng) và 36 quân bài tú lơ khơ. T6 trên người H1 số tiền 2.900.000 đồng (đang thua 900.000 đồng); thu trên người D, sinh năm 1990 số tiền 160.000 đồng (đang thua 250.000 đồng) và 01 chiếc điện thoại di động. Ngoài ra, ngày 07/12/2023, C1 giao nộp số tiền 15.000 đồng, T2 giao nộp số tiền 900.000 đồng và H2 giao nộp số tiền 300.000 đồng cho cơ quan điều tra.

Như vậy, tại thời điểm bị phát hiện số tiền đang sử dụng vào việc đánh bạc trái phép là 5.300.000 đồng (Trong đó: Cảnh có 50.000 đồng, C (sinh năm 1975) có 250.000 đồng, C (sinh năm 1983) có 320.000 đồng, D có 410.000 đồng, T5 có 470.000 đồng, H1 có 3.800.000 đồng và số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc trái phép trước đó nhưng do thua hết tiền nên nghỉ không tham gia nữa là 2.950.000 đồng (Trong đó: T2 có 1.100.000 đồng, T3 có 900.000 đồng, T4 có 300.000 đồng, H2 có 100.000 đồng và Cần có 550.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc tại bàn này được xác định được là 8.250.000 đồng.

*** Bàn thứ hai:**

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/12/2023 tại khu vực bàn ăn uống, Phạm Kim N rủ Nguyễn Văn T5, Nguyễn Tiến D, sinh năm 1981 và Nguyễn Văn V đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài “sâm” được thua bằng tiền. Các đối tượng thống nhất cách thức đánh bài sâm như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài. Một ván, mỗi người tham gia đánh bạc được chia 10 quân bài.

Người chia bài là người đánh đầu tiên, đánh theo chiều ngược kim đồng hồ. Quy ước tính từ cao đến thấp theo quân bài là: 2, 1(Át), K, Q, J....3; theo chất (cơ, rô, tép, bích); lớn nhất tứ quý, tam hoa, sảnh, đôi, cơ, rô, tép, bích. Người về nhất là người đã đánh hết số quân bài trên tay mà những người còn lại chưa đánh hết quân bài trên tay thì những người này phải trả cho người về nhất số tiền tương ứng với số quân bài trên tay nhân với số tiền 2.000 đồng. Người đánh bạc chưa đánh được quân bài nào trên tay mà đã có người về nhất thì bị treo, phải trả số tiền tương ứng 70.000 đồng cho người về nhất. Người về nhất đánh hết số quân bài trên tay nhưng những người đánh bạc khác chưa đánh được quân bài nào thì về sâm, những người thua phải trả cho người về sâm mỗi người là 100.000 đồng.

Khi vào đánh bạc, N có số tiền 170.000 đồng, D (sinh năm 1981) có số tiền 270.000 đồng, V có số tiền 130.000 đồng và T5 có số tiền 470.000 đồng. Sau khi đánh bạc được một lúc thì cả nhóm thống nhất nâng mức đánh là 5000 đồng/lá và lúc này Nguyễn Trọng Q cũng vào đánh bạc cùng, khi vào đánh bạc, Quyền có số tiền 150.000 đồng. T5 đánh bạc được một lúc thì nghỉ và tiếp tục sang tham gia đánh bạc ở bàn đánh ba cây. Khi T5 nghỉ thì Trần Trung Y vào đánh bạc và Y có số tiền 200.000 đồng. Khi cả nhóm đánh bạc đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày 06/12/2023 thì bị Tổ công tác Công an thành phố V phát hiện thu giữ số tiền 920.000 đồng là số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc. Trong đó: T6 trên người N số tiền 170.000 đồng, còn số tiền 160.000 đồng của Q, số tiền 190.000 đồng của Y, số tiền 400.000 đồng của D (sinh năm 1981) bỏ chạy để lại, V đã thua hết tiền; thu giữ 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bài. Ngoài ra, còn tạm giữ số tiền 810.000 đồng tại bàn đánh bạc.

Như vậy, thời điểm N, T5, D (sinh năm 1981) và V tham gia đánh bạc xác định số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trái phép là 1.040.000 đồng. Thời điểm N, T5, D (sinh năm 1981), V và Q tham gia đánh bạc, xác định số tiền sử dụng đánh bạc trái phép là 1.190.000 đồng. Thời điểm N, D, sinh năm 1981, V, Quyền và Y tham gia đánh bạc bị phát hiện, xác định số tiền sử dụng đánh bạc trái phép là 920.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định:

Tại bàn thứ nhất: Tại thời điểm T2, C2, T3 và T4 tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây với tổng số tiền là 3.250.000 đồng. Thời điểm T2, C2, T3, H2, C1, C (sinh năm 1975) tham gia đánh bạc trái phép sử dụng số tiền là 4.465.000 đồng. Thời điểm C2, T3, C (sinh năm 1975), C (sinh năm 1983), D, T5 tham gia đánh bạc trái phép sử dụng số tiền là 4.450.000 đồng. Do chiếu bạc mà T2, C1, H2, T4, T3 tham gia đều có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và T2, C1, H2, T4, T3 đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc” nên hành vi của những người nêu trên không cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Ngày 27/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra các Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính đối với T2, C1, H2, T4, T3 về hành vi đánh bạc trái phép, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng.

Tại bàn thứ hai: Tại các thời điểm N, Q, Y và D (sinh năm 1981) tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh sâm cùng với V và T5 thì các chiếu bạc này đều dưới 5.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định N, Q, Y và D (sinh năm 1981) chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc nên hành vi của những người nêu trên không cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Ngày 27/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N, Q, Y và D (sinh năm 1981) về hành vi Đánh bạc trái phép, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST, ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc H1, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Tiến D, Lương Ngọc C2, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn C (sinh năm 1975), Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) phạm tội “Đánh bạc” và quyết định xử phạt: bị cáo bị cáo Nguyễn Quốc H1 01 (Một) năm tù; bị cáo Nguyễn Văn T5 09 (Chín) tháng tù; bị cáo Nguyễn Tiến D 09 (Chín) tháng tù, nhưng đều cho H1, T5, D hưởng án treo. Xử phạt bị cáo Lương Ngọc C2 07 (Bảy) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 (Bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù với bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HSST ngày 13/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 01 (Một) năm 07 (B) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1975) số tiền 50.000.000 đồng và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) 07 (B) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) số tiền 10.000.000đ và bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn C (1983) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp thêm tài liệu là đơn xin xác nhận bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già, con nhỏ, là lao động chính; đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm 10.200.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu về đơn kháng cáo của bị cáo; phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C (1983) làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án đã đầy đủ, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn C (1983) đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 06/12/2023, Tổ công tác Công an thành phố V kiểm tra phát hiện tại Đình làng T thuộc tổ dân phố T, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc có 02 bàn đánh bạc trái phép thắng, thua bằng tiền. Cụ thể:

Tại bàn thứ nhất có Nguyễn Quốc H1, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Tiến D (sinh năm 1990), Nguyễn Văn C (sinh năm 1983); Nguyễn Văn C (sinh năm 1975) và Lương Ngọc C2 đang đánh bạc dưới hình thức đánh “ba cây” thắng thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ: số tiền trên chiếu bạc và trong người H1 và D (sinh năm 1990) là 8.250.000 đồng; 36 quân bài tứ lơ khơ và 01 chiếc điện thoại di động. Quá trình điều tra xác định toàn bộ số tiền 8.250.000 đồng này đều sử dụng vào việc đánh bạc trái phép.

Tại bàn thứ hai có Phạm Kim N, Nguyễn Tiến D (sinh năm 1981) Nguyễn Văn V, Nguyễn Trọng Q và Trần Trung Y đang đánh bạc dưới hình thức đánh “sâm” thắng thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ số tiền trên chiếu bạc và trên người N là 920.000 đồng và 52 quân bài tứ lơ khơ. Quá trình điều tra xác định toàn bộ số tiền 1.390.000 đồng của N, D (sinh năm 1981), V, Q, Y và T5 đều sử dụng vào việc đánh bạc trái phép. Tại chiếu bạc này, số tiền đánh bạc tại các thời điểm mà các đối tượng tham gia đều dưới 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo V đã bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc nên hành vi của V đã cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Quốc H1, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Tiến D (sinh năm 1990), Nguyễn Văn C (sinh năm 1983), Nguyễn Văn C (sinh năm 1975), Lương Ngọc C2 và Nguyễn Văn V đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Nội dung quy định cụ thể như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng,... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương, gây bất bình cho quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã căn cứ tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo: Nguyễn Quốc H1 01 (Một) năm tù; Nguyễn Văn T5 09 (Chín) tháng tù; Nguyễn Tiến D 09 (Chín) tháng tù (đều cho H1, T5, D hưởng án treo). Xử phạt bị cáo Lương Ngọc C2 07 (Bảy) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 07 (Bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù với bản án hình sự sơ thẩm số 45/2022/HSST ngày 13/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 01 (Một) năm 07 (B) tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1975) số tiền 50.000.000 đồng và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) 07 (B) tháng tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

[5] Xét kháng cáo giảm hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn C thấy rằng cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xử phạt bị cáo 07 tháng tù là có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) thấy rằng: Bị cáo tuy có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội đánh bạc, tuy nhiên lần xét xử trước bị cáo tham gia đánh bạc với tổng số tiền trong chiếu bạc ít, chỉ hơn 2.800.000đ; thời gian bị xét xử trước tính từ lần xét xử này tới nay đã gần 15 năm; đã được xóa án tích từ lâu, không bị coi là có án tích. Trong vụ án này, bị cáo C tham gia sau (từ khoảng sau 21 giờ 30 phút đến khi bị bắt), không phải là người rủ rê, lôi kéo mà chỉ tham gia với vai trò đồng phạm thứ yếu; số tiền tham gia đánh bạc ít (320.000đ). Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, gia đình có công với nước. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo C nộp thêm tài liệu thể hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phải nuôi mẹ già, con nhỏ; đã tự nguyện nộp tiền phạt, án phí sơ thẩm đầy đủ 10.200.000đ (do anh Nguyễn Huy H3 nộp thay) thể hiện sự ăn năn, hối cải cần xác nhận, được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vai trò tham gia trong vụ án không đáng kể; có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự nên cần chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo để tạo điều

kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước, như vậy cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đại diện VKS tại phiên tòa đề nghị giữ nguyên mức hình phạt đối bị cáo C nhưng cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp, cần chấp nhận để sửa một phần bản án sơ thẩm đối với hình phạt của bị cáo C.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983).

Sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS – ST ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân Vĩnh Yên về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983).

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) đã nộp đủ tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm của bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS – ST ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân Vĩnh Yên với số tiền 10.200.000đ (theo Biên lai thu tiền số 0002937 ngày 08 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên).

4. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn C (sinh năm 1983) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS TP Vĩnh Yên;
- TAND TP Vĩnh Yên;
- VKSND TP Vĩnh Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS TP Vĩnh Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Mạnh